

Mẫu số 15. Đơn đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI, TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT

Kính gửi: UBND xã Sa Bình ⁽¹⁾

1. Người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất, người quản lý đất:
(Trường hợp nhiều người cùng sử dụng đất, cùng sở hữu tài sản thì kê khai tên người cùng sử dụng đất, cùng sở hữu tài sản đó theo Mẫu số 15a)

a) Họ và tên ⁽²⁾: Ông LÊ CÔNG BÌNH, sinh ngày: 20/10/1954

Và vợ: Bà NGUYỄN THỊ THƠM, sinh ngày: 01/01/1961

b) Giấy tờ nhân thân/pháp nhân ⁽³⁾:

Ông Lê Công Bình, CCCD số 033054008033, cấp ngày 27/06/2021, nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH.

Bà Nguyễn Thị Thơm, CCCD số 034161016066, cấp ngày 28/06/2021; nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH.

c) Địa chỉ ⁽⁴⁾: Thôn Sa Nghĩa, xã Sa Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi

d) Điện thoại liên hệ (nếu có): Hộp thư điện tử (nếu có):

2. Thửa đất đăng ký (người sử dụng đất là tổ chức thì không phải kê khai mục này):

(Trường hợp đăng ký nhiều thửa đất nông nghiệp mà không đề nghị cấp Giấy chứng nhận hoặc đề nghị cấp chung một Giấy chứng nhận cho nhiều thửa đất nông nghiệp thì không kê khai các nội dung tại Mục này mà chỉ ghi tổng số thửa và kê khai từng thửa đất theo Mẫu số 15b)

a) Thửa đất số: 330 .; 2.2. Tờ bản đồ số: 104

b) Địa chỉ ⁽⁵⁾: Thôn Sa Nghĩa, xã Sa Bình, tỉnh Quảng Ngãi (Địa chỉ cũ: Thôn Nghĩa Dũng, xã Sa Bình, tỉnh Quảng Ngãi)

c) Diện tích ⁽⁶⁾: 339,7 m²; sử dụng chung: 339,7 m²; sử dụng riêng: ...0.....m².

d) Sử dụng vào mục đích ⁽⁷⁾: Đất ở tại nông thôn, từ thời điểm: Ngày 01/05/2000

d) Thời hạn đề nghị được sử dụng đất ⁽⁸⁾: 50 năm

e) Nguồn gốc sử dụng đất ⁽⁹⁾: Tự khai hoang năm 1986, sử dụng vào mục đích trồng cây hằng năm khác. Đến tháng 05 năm 2000 chuyển sang mục đích làm nhà ở đến nay, không tranh chấp.

g) Có quyền hoặc hạn chế quyền đối với thửa đất liền kề số, tờ bản đồ số, của, nội dung về quyền đối với thửa đất liền kề ⁽¹⁰⁾.

3. Nhà ở, công trình xây dựng (người sử dụng đất là tổ chức thì không phải kê khai mục này):

(Chỉ kê khai nếu có nhu cầu đăng ký hoặc chứng nhận quyền sở hữu tài sản; Trường hợp có nhiều nhà ở, công trình xây dựng khác trên cùng 01 thửa đất thì chỉ kê khai các thông tin chung và tổng diện tích của các nhà ở, công trình xây dựng; đồng thời lập danh sách nhà ở, công trình theo Mẫu số 15c)

a) Loại nhà ở, công trình xây dựng ⁽¹¹⁾:

b) Diện tích xây dựng ⁽¹²⁾: m².

c) Diện tích sàn xây dựng/diện tích sử dụng ⁽¹³⁾: m².

d) Sở hữu chung ⁽¹⁴⁾: m², sở hữu riêng ⁽¹⁴⁾: m².

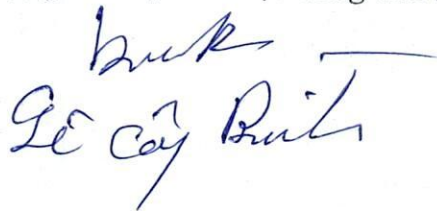
đ) Số tầng: tầng; trong đó, số tầng nổi: tầng, số tầng hầm: tầng.

- e) Nguồn gốc ⁽¹⁵⁾:
- g) Năm hoàn thành xây dựng ⁽¹⁶⁾:
- h) Thời hạn sở hữu đến ⁽¹⁷⁾:
- i) Cam kết về việc đủ điều kiện tồn tại nhà ở, công trình xây dựng ⁽¹⁸⁾: ☐
4. Đề nghị của người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất: (Đánh dấu ☒ vào ô lựa chọn)
- a) Đề nghị đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất ☐
- b) Đề nghị cấp Giấy chứng nhận ☒
- c) Đề nghị ghi nợ tiền sử dụng đất (đối với cá nhân) ☐
- d) Đề nghị khác (nếu có):
5. Những giấy tờ nộp kèm theo ⁽¹⁹⁾:
- (1) Sơ đồ cung cấp thông tin thửa đất;
- (2) Tờ khai lệ phí trước bạ;
- (3) Tờ khai thuế sử dụng đất nông nghiệp;
- (4) Đơn xác nhận trực tiếp sử dụng đất nông nghiệp;
- (5) Đơn kê khai về việc cấp GCNQSD nông nghiệp.
- Tôi/chúng tôi xin cam đoan nội dung kê khai trên đơn là đúng sự thật, nếu sai tôi/chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

..... ngày 17 tháng 8 năm 2026

Người sử dụng đất/Người kê khai

(Ký, ghi rõ họ tên hoặc đóng dấu (nếu có))


Lê Công Bình

Mẫu số 15a. Danh sách những người sử dụng chung thửa đất, Sở hữu chung tài sản gắn liền với đất

DANH SÁCH
NHỮNG NGƯỜI SỬ DỤNG CHUNG THỬA ĐẤT, SỞ HỮU CHUNG TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT
(Kèm theo Mẫu số 15)

Sử dụng chung thửa đất: ☐; Sở hữu chung tài sản gắn liền với đất: ☐ (Đánh dấu vào ô lựa chọn)

Số thứ tự	Tên người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất	Năm sinh	Giấy tờ pháp nhân, nhân thân				Địa chỉ
			Loại giấy tờ	Số	Ngày, tháng, năm cấp	Cơ quan cấp	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
1	Lê Công Bình	1954	Căn cước Công dân	033054008033	27/06/2021	Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Thôn Sa Nghĩa, xã Sa Bình, tỉnh Quảng Ngãi.
2	Nguyễn Thị Thơm	1961	Căn cước Công dân	034161016066	28/06/2021	Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Thôn Sa Nghĩa, xã Sa Bình, tỉnh Quảng Ngãi.

....., ngày 18 tháng 7 năm 2026
Người sử dụng đất/Người kê khai
(Ký và ghi rõ họ tên)

anh
Quang Bình

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI LỆ PHÍ TRƯỚC BẠ

(Áp dụng đối với nhà, đất)

[01] Kỳ tính thuế: Theo từng lần phát sinh ngày ... tháng ... năm 2026

[02] Lần đầu: ☐ [03] Bổ sung lần thứ:...

☐ Tổ chức, cá nhân được ủy quyền khai thay cho người nộp thuế

[04] Người nộp thuế: Lê Công Bình

[05] Ngày, tháng, năm sinh (Đối với người nộp thuế là cá nhân, đại diện hộ gia đình):
20/10/1954

[06] Mã số thuế:

[07] Số định danh cá nhân/Số hộ chiếu: 033054008033

[08] Địa chỉ: Thôn Sa Nghĩa

[09] Xã/phường/đặc khu: Sa Bình [10] Tỉnh/Thành phố: Quảng Ngãi

[11] Điện thoại: [12] Fax: [13] Email:

[14] Tổ chức, cá nhân cung cấp dịch vụ làm thủ tục về thuế; hoặc Tổ chức, cá nhân
được ủy quyền khai thay (nếu có):

[15] Mã số thuế:

[16] Hợp đồng dịch vụ làm thủ tục về thuế: Số:..... ngày

ĐẶC ĐIỂM NHÀ ĐẤT:

1. Đất:

1.1. Thửa đất số (Số hiệu thửa đất): ...330.....; Tờ bản đồ số: 104

1.2. Địa chỉ thửa đất: Thôn Sa Nghĩa

1.2.1. Số nhà: Tòa nhà: Ngõ/Hẻm:

Đường/Phố:..... Thôn/xóm/ấp:

1.2.2. Xã/phường/đặc khu: Sa Bình

1.2.3. Tỉnh/thành phố: Quảng Ngãi

1.3. Vị trí thửa đất (mặt tiền đường phố hay ngõ, hẻm):.....

1.4. Mục đích sử dụng đất: Đất ở tại nông thôn

1.5. Diện tích (m²): 339,7

1.6. Nguồn gốc nhà đất: (đất được Nhà nước giao, cho thuê; đất nhận chuyển nhượng; nhận thừa kế, hoặc nhận tặng cho): Tự khai hoang năm 1986, sử dụng vào mục đích trồng cây hàng năm khác. Đến tháng 05 năm 2000 chuyển sang mục đích làm nhà ở đến nay, không tranh chấp.

a) Tên tổ chức, cá nhân chuyển giao QSDĐ:

- Tên tổ chức/cá nhân chuyển giao QSDĐ:.....

- Mã số thuế:.....

- Số định danh cá nhân/ Số hộ chiếu:

.....
- Địa chỉ người giao QSDĐ:

b) Thời điểm làm giấy tờ chuyển giao QSDĐ ngày tháng năm

1.7. Giá trị đất thực tế chuyển giao (nếu có):

2. Nhà:

2.1. Thông tin về nhà ở, nhà làm việc, nhà sử dụng cho mục đích khác:

Cấp nhà: Loại nhà: Hạng nhà:

Trường hợp là nhà ở chung cư:

Chủ dự án: Địa chỉ dự án, công trình:

Kết cấu: Số tầng nổi: Số tầng hầm:

Diện tích sở hữu chung (m²): Diện tích sở hữu riêng (m²):

2.2. Diện tích nhà (m²):

Diện tích xây dựng (m²):

Diện tích sàn xây dựng (m²):

2.3. Nguồn gốc nhà:

a) Tự xây dựng:

- Năm hoàn công (hoặc năm bắt đầu sử dụng nhà):

b) Mua, thừa kế, tặng cho:

- Thời điểm làm giấy tờ chuyển giao nhà: Ngày tháng năm

2.4. Giá trị nhà (đồng):

3. Giá trị nhà, đất thực tế nhận chuyển nhượng ☐, nhận thừa kế ☐, nhận tặng cho ☐ (đồng):

4. Tài sản thuộc diện được miễn lệ phí trước bạ (lý do):

5. Thông tin đồng chủ sở hữu nhà, đất (nếu có):

STT	Tên tổ chức/cá nhân đồng sở hữu	Mã số thuế	Số định danh cá nhân /Số hộ chiếu	Tỷ lệ sở hữu (%)

6. Giấy tờ có liên quan, gồm:

.....
.....

Tôi cam đoan số liệu khai trên là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về số liệu đã khai./.

**NGƯỜI TRỰC TIẾP THỰC HIỆN
DỊCH VỤ LÀM THỦ TỤC VỀ
THUẾ**

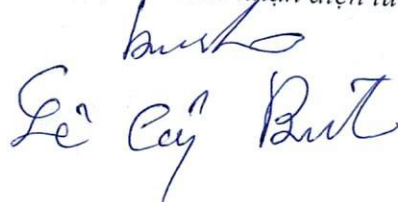
Họ và tên:
Chức chỉ nghiệp vụ chuyên môn về
thuế số:

..., ngày 14 tháng 8 năm 2006

**NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc
ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ**

**hoặc
TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐƯỢC ỦY QUYỀN KHAI THAY**

(Ký, ghi rõ họ tên; chức vụ và đóng dấu (nếu có)/Ký
điện tử/ Xác nhận điện tử)


Lê Quý Bình

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI THUẾ SỬ DỤNG ĐẤT PHI NÔNG NGHIỆP

(Áp dụng đối với hộ gia đình, cá nhân)

[01] Kỳ tính thuế: Năm 2026

[02] Lần đầu: ☐

[03] Bổ sung lần thứ:.....

1. Người nộp thuế:

[04] Họ và tên: Lê Công Bình

[05] Ngày, tháng, năm sinh: 20/10/1954

[06] Mã số thuế:

[07] Số định danh cá nhân/Số hộ chiếu: 033054008033

[08] Địa chỉ cư trú:

[08.1] Số nhà: [08.2] Đường/phố:

[08.3] Tổ/thôn: Sa Nghĩa [08.4] Xã/Phường/Đặc khu: Sa Bình

[08.5] Tỉnh/Thành phố: Quảng Ngãi

[09] Địa chỉ nhận thông báo thuế: Thôn Sa Nghĩa (thôn Nghĩa Dũng cũ), xã Sa Bình, tỉnh Quảng Ngãi

[10] Điện thoại:

2. Tổ chức, cá nhân cung cấp dịch vụ làm thủ tục về thuế (nếu có):

[11] Tên tổ chức, cá nhân cung cấp dịch vụ làm thủ tục về thuế:

[12] Mã số thuế:

[13] Hợp đồng dịch vụ làm thủ tục về thuế: Số: Ngày:

3. Thửa đất chịu thuế:

[14] Thông tin người sử dụng đất:

STT	Họ và tên	Mã số thuế	Số định danh cá nhân/ Số hộ chiếu	Tỷ lệ
<u>1</u>	Lê Công Bình		033054008033	
<u>2</u>	Nguyễn Thị Thơm		034161016066	

[15] Nguồn gốc thửa đất (đất được nhà nước giao, cho thuê; đất nhận chuyển nhượng, nhận thừa kế, nhận tặng cho, nhận góp vốn): Tự khai hoang năm 1986, sử dụng vào mục đích trồng cây hằng năm khác. Đến tháng 05 năm 2000 chuyển sang mục đích làm nhà ở đến nay, không tranh chấp.

Trường hợp thửa đất có nguồn gốc nhận chuyển nhượng, nhận thừa kế, nhận tặng cho, nhận góp vốn:

[15.1] Tên tổ chức, cá nhân chuyển giao quyền sử dụng đất:

[15.2] Mã số thuế:

[15.3] Số định danh cá nhân/Số hộ chiếu:

- [15.4] Mã phi nông nghiệp (nếu có):
- [16] Địa chỉ thửa đất:
- [16.1] Số nhà: [16.2] Đường/phố:
- [16.3] Tổ/thôn: Sa Nghĩa [16.4] Xã/Phường/Đặc khu: Sa Bình
- [16.5] Tỉnh/Thành phố: Quảng Ngãi
- [17] Là thửa đất duy nhất: ☐
- [18] Đăng ký kê khai tổng hợp tại (Xã/phường/đặc khu):
- [19] Đã có giấy chứng nhận: ☐
- [19.1] Số giấy chứng nhận: [19.2] Ngày cấp:
- [19.3] Thửa đất số: [19.4] Tờ bản đồ số:
- [19.5] Diện tích: [19.6] Loại đất/ Mục đích sử dụng:
- [20] Tổng diện tích thực tế sử dụng cho mục đích phi nông nghiệp:
- [20.1] Diện tích đất sử dụng đúng mục đích:
- [20.2] Diện tích đất sử dụng không đúng mục đích: 0
- [20.3] Diện tích đất chưa sử dụng theo đúng quy định:
- [20.4] Hạn mức (nếu có):
- [20.5] Diện tích đất lấn, chiếm: 0.....
- [21] Chưa có giấy chứng nhận: ☐
- [21.1] Diện tích: 339,7 [21.2] Loại đất/ Mục đích đang sử dụng: Đất ở tại nông thôn
- [22] Thời điểm bắt đầu sử dụng đất: Năm 2000
- [23] Thời điểm thay đổi thông tin của thửa đất:
4. Đối với đất ở nhà nhiều tầng nhiều hộ ở, nhà chung cư [24] (tính trên diện tích sàn thực tế sử dụng):
- [24.1] Loại nhà: [24.2] Diện tích: [24.3] Hệ số phân bổ:

5. Miễn, giảm thuế [25]

[25.1] Trường hợp miễn, giảm (ghi rõ trường hợp thuộc diện được miễn, giảm thuế như: thương binh, gia đình thương binh liệt sỹ, đối tượng chính sách, ...):

[25.2] Kỳ tính thuế/Khoảng thời gian đề nghị miễn, giảm:

<Trường hợp người nộp thuế đề nghị miễn thuế, giảm thuế, người nộp thuế nộp bản sao các giấy tờ chứng minh thuộc đối tượng được miễn thuế, giảm thuế. Cơ quan thuế căn cứ nội dung kê khai tại mục này để quyết định miễn thuế, giảm thuế theo quy định pháp luật. người nộp thuế không phải làm hồ sơ đề nghị miễn thuế, giảm thuế.>

Tôi cam đoan số liệu khai trên là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về số liệu đã khai./.

NGƯỜI TRỰC TIẾP THỰC HIỆN
DỊCH VỤ LÀM THỦ TỤC VỀ THUẾ
Họ và tên:
Chức vụ chuyên môn về thuế số:

..., ngày... 17 tháng... 8... năm... 2026
NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc
ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ
(Ký, ghi rõ họ tên; chức vụ và đóng dấu (nếu có)/Ký
điện tử/Xác nhận điện tử)

km
Gê Cay Buit

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI TIỀN SỬ DỤNG ĐẤT

- [01] **Kỳ tính thuế:** Theo từng lần phát sinh ☐
[02] Lần đầu ☐ [03] Bổ sung lần thứ ☐

1. Tên tổ chức, cá nhân sử dụng đất (SDD): LÊ CÔNG BÌNH

1.1. Địa chỉ gửi thông báo nộp tiền SDD:

1.2. Điện thoại liên hệ (nếu có): Fax email:

1.3 Đại lý thuế (nếu có):

1.4. Mã số thuế:

1.5. Địa chỉ: Thôn Nghĩa Dũng, xã Sa Bình, tỉnh Quảng Ngãi

1.6. Xã/phường/đặc khu: Sa Bình ; Tỉnh/Thành phố: Quảng Ngãi.....

1.7. Điện thoại: Fax: Email:

1.8. Hợp đồng đại lý thuế số : ngày.....

2. Giấy tờ về quyền SDD (quy định tại các khoản 1, 2 và 5 Điều 50 Luật Đất đai), gồm:

3. Đặc điểm thửa đất:

3.1. Địa chỉ thửa đất: Thôn Nghĩa Dũng, xã Sa Bình, tỉnh Quảng Ngãi

Số nhà Ngõ (ngách, hẻm, ...)..... Xã/phường/đặc khu: Sa Bình,
Tỉnh (Thành phố) ...Quảng Ngãi.....

3.2. Vị trí thửa đất (mặt tiền đường phố hay ngõ, hẻm): Thôn Nghĩa Dũng

3.3. Loại đất trước khi chuyển mục đích sử dụng: đất ở tại nông thôn

3.4. Loại đất sau khi chuyển mục đích sử dụng: đất ở tại nông thôn

3.5. Thời điểm được quyền sử dụng đất: ngày tháng năm 1986

3.6. Nguồn gốc sử dụng đất:

4. Diện tích nộp tiền sử dụng đất (m²):

4.1. Đất ở tại nông thôn:

a) Trong hạn mức giao đất ở:

Trong đó:

Diện tích trong hạn mức giao đất ở lựa chọn tính giá UBND cấp tỉnh quy định (nếu có):

b) Ngoài hạn mức giao đất ở: **339,7 m²**

4.2. Đất ở tại đô thị:

a) Diện tích sử dụng riêng:

Trong đó:

Diện tích trong hạn mức giao đất ở lựa chọn tính giá UBND cấp tỉnh quy định (nếu có):

b) Diện tích sử dụng chung:

4.3. Diện tích đất sản xuất, kinh doanh, dịch vụ:

4.4. Diện tích đất sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp, nuôi trồng thủy sản, làm muối:

5. Các khoản được giảm trừ tiền SDD hoặc thuộc đối tượng được miễn, giảm tiền sử dụng đất (nếu có):

5.1. Số tiền thực tế bồi thường thiệt hại, hỗ trợ về đất:

5.2. Số tiền sử dụng đất, thuê đất đã nộp trước (nếu có):

5.3. Miễn, giảm tiền sử dụng đất (ghi rõ căn cứ văn bản quy phạm pháp luật áp dụng)

6. Giấy tờ chứng minh thuộc đối tượng được miễn, giảm (hoặc giảm trừ) tiền sử dụng đất (nếu bản sao thì phải có công chứng) và các chứng từ về chi phí bồi thường đất, hỗ trợ đất, chứng từ về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất đã nộp trước...

Tôi xin cam đoan số liệu kê khai trên là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về số liệu kê khai./.

NHÂN VIÊN ĐẠI LÝ THUẾ

Họ và tên:

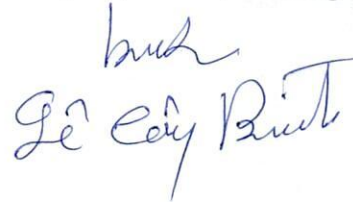
Chứng chỉ hành nghề số:

....., ngày 17 tháng 8 năm 2026

NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu (nếu có)


Lê Công Bình

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN CAM KẾT

**Kê khai hồ sơ đất đai của từng lần phát sinh khi
nộp hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất**

1. Cá nhân sử dụng đất:

- Họ và tên: Lê Công Bình, Năm sinh: 1954;

CCCD số: 033054008033, cấp ngày 27/06/2021 tại Cục QLHC về TTXH

Và vợ: Bà Nguyễn Thị Thơm, Năm sinh: 1961;

CCCD số: 034161016066, cấp ngày 28/06/2021 tại Cục QLHC về TTXH

Địa chỉ thường trú: thôn Sa Nghĩa, xã Sa Bình, tỉnh Quảng Ngãi

2. Nội dung kê khai thửa đất cam kết:

- Địa chỉ thửa đất đề nghị đăng ký cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tại:
Thôn Sa Nghĩa, xã Sa Bình, tỉnh Quảng Ngãi; Tờ bản đồ số: 104, thửa số: 330;

- Diện tích thửa đất đề nghị đăng ký cấp QSD đất lần đầu: 339,7 m²;

- Số lần nộp hồ sơ đăng ký quyền sử dụng đất và đã được cấp Giấy chứng nhận
Quyền sử dụng đất đối với đất ở:

Lần 1 ☒ , diện tích 400...m²

Lần 2, ☒ diện tích 339,7 m²

Lần ☐ 3, diện tích m²

Lần ☐ 4, diện tích.....m²

- Hiện tại chúng tôi có: ...400...m² (đã được cấp GCN QSD đất lần đầu)

- Địa chỉ tại: Thôn Sa Nghĩa, xã Sa Bình, tỉnh Quảng Ngãi

Địa chỉ cũ: Thôn Anh Dũng, xã Sa Nghĩa, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum.

3. Nội dung cam kết:

- Tôi/chúng tôi xin cam kết toàn bộ nội dung kê khai trên và các giấy tờ kèm theo là hoàn toàn đúng sự thật. Nếu có tranh chấp hay phát hiện khai báo sai sự thật gây hậu quả pháp lý, tôi/chúng tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật và đồng ý để cơ quan nhà nước thu hồi hoặc xử lý theo quy định và nộp đầy đủ số tiền sử dụng đất bị truy thu, phạt (nếu có)./.

Sa Bình, ngày.....tháng.....năm 2026

NGƯỜI CAM KẾT

Bình
Se eý Bnh

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BIÊN BẢN KIỂM TRA XÁC MINH

Về việc kiểm tra đối chiếu hồ sơ địa chính, tình trạng Quy hoạch; nguồn gốc, hiện trạng; tình trạng tranh chấp đất đai, tài sản gắn liền với đất đối với thửa đất số 330, tờ bản đồ 104 tại thôn Sa Nghĩa, xã Sa Bình, tỉnh Quảng Ngãi của ông Lê Công Bình và bà Nguyễn Thị Thơm

Hôm nay, ngày 21 tháng 8 năm 2026. Tại thửa đất của ông Lê Công Bình đề nghị cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất lần đầu; Địa chỉ thửa đất: Thôn Sa Nghĩa, xã Sa Bình, tỉnh Quảng Ngãi. Chúng tôi gồm:

I. Thành phần:

1. Đại diện Phòng Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường xã

- Bà: Phan Thị Lệ Diễm Chức vụ: chuyên viên

2. Đại diện Thôn Sa Nghĩa

- Ông: Đỗ Ngọc Vinh Chức vụ: Thôn trưởng thôn Sa Nghĩa

4. Chủ sử dụng đất

- Ông: Lê Công Bình

Địa chỉ: Thôn Sa Nghĩa, xã Sa Bình, tỉnh Quảng Ngãi.

5. Các hộ sử dụng đất liền kề và người biết rõ về nguồn gốc đất

- Ông Nguyễn Thanh Nghĩa Địa chỉ: Thôn Sa Nghĩa, xã Sa Bình

- Ông Đặng Văn Hừ Địa chỉ: Thôn Sa Nghĩa, xã Sa Bình

- Ông Nguyễn Trọng Hải Địa chỉ: Thôn Sa Nghĩa, xã Sa Bình

- Ông Nguyễn Thanh Hùng Địa chỉ: Thôn Sa Nghĩa, xã Sa Bình

II. Nội dung

1. Thông tin về thửa đất ông Lê Công Bình và bà Nguyễn Thị Thơm đề nghị cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu:

- Thửa đất số 330; tờ bản đồ số 104, Diện tích thửa đất: 339,7 m²

- Địa chỉ thửa đất: Thôn Sa Nghĩa, xã Sa Bình, tỉnh Quảng Ngãi

Địa chỉ cũ: Thôn Nghĩa Dũng, xã Sa Bình, tỉnh Quảng Ngãi

- Mục đích sử dụng đất: Đất ở tại nông thôn 400 m²

- Nguồn gốc sử dụng đất hộ gia đình tự kê khai: Tự khai hoang năm 1986, sử dụng vào mục đích trồng cây hàng năm khác. Đến tháng 05 năm 2000 chuyển sang mục đích làm nhà ở đến nay, không tranh chấp.

- Tài sản gắn liền với đất: Nhà cấp 4.

2. Kết quả kiểm tra đối chiếu thửa đất đề nghị cấp GCNQSD đất với hồ sơ địa chính:

- Đối chiếu với bản đồ địa chính trên địa bàn xã: Thửa 330, tờ bản đồ số 104 hiện tại xã Sa Bình, tỉnh Quảng Ngãi tương ứng thửa số 330, tờ 42 (bản đồ đo đạc năm 2013 chưa chỉnh lý xã Sa Nghĩa, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum cũ) kê khai tên ông Lê Công Bình.

- Về quy hoạch: Thửa đất thuộc quy hoạch đất ở tại nông thôn và đất trồng lúa; không thuộc đất lâm nghiệp; không quy hoạch đất lâm nghiệp theo các quy định sau đây:

Đối chiếu với điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021 – 2030 và Kế hoạch sử dụng đất năm đầu của điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất huyện Sa Thầy¹: Thửa đất số 330, tờ bản đồ số 104 có 334, 9 m² quy hoạch đất ở tại nông thôn và 4,8 m² quy hoạch đất trồng lúa;

Đối chiếu với Quy hoạch lâm nghiệp quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050²: Thửa đất số 330, tờ bản đồ số 104 không thuộc quy hoạch đất lâm nghiệp.

Đối chiếu điều chỉnh kết quả kiểm kê rừng năm 2014³ và hiện trạng rừng tỉnh Quảng Ngãi năm 2025⁴: Thửa đất số 330, tờ bản đồ số 104 là đất ngoài lâm nghiệp.

3. Kiểm tra xác minh hiện trạng sử dụng đất, tình trạng tranh chấp đất đai và tài sản gắn liền với đất, việc sử dụng ổn định, nguồn gốc sử dụng đất:

Theo sự chỉ dẫn của chủ sử dụng đất, cùng với sự chứng kiến của thôn trưởng và các hộ dân khu dân cư chúng tôi tiến hành kiểm tra hiện trạng, đo đạc, xác định diện tích thửa đất, kết quả như sau:

- Thửa đất số 330; tờ bản đồ số 104; diện tích thửa đất 339,7 m²
- Địa chỉ thửa đất: Thôn Sa Nghĩa, xã Sa Bình, tỉnh Quảng Ngãi.
- + Phía Đông giáp thửa đất số 275, tờ bản đồ số 104
- + Phía Tây giáp thửa đất 273, tờ bản đồ số 104
- + Phía Nam giáp đường liên thôn

¹ Tại Quyết định số 146 /QĐ-UBND ngày 21/03/2025 của UBND tỉnh Kon Tum;

² Tại Quyết định 895/QĐ-Ttg ngày 24/8/2024 của Thủ tướng Chính phủ;

³ Quyết định số 1307/QĐ-UBND ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum;

⁴ Tại Quyết định số 1047/QĐ-UBND ngày 31/3/2026 của UBND tỉnh Quảng Ngãi.

+ Phía Bắc giáp thửa đất số 274, tờ bản đồ số 104.

*** Hiện trạng sử dụng đất:** Đất ở tại nông thôn

- Tài sản gắn liền với đất: Nhà cấp 4.

*** Nguồn gốc sử dụng đất, tình trạng Tranh chấp đất đai, tài sản gắn liền với đất:**

- Ông Đỗ Ngọc Vinh, thôn trưởng Thôn Sa Nghĩa xác nhận: Thửa đất số 330; tờ bản đồ số 104 không thuộc đất của tổ chức nào, có nguồn gốc do ông Lê Công Bình và bà Nguyễn Thị Thơm tự khai hoang năm 1986, sử dụng vào mục đích trồng cây hàng năm khác đến, đến tháng 05 năm 2000 chuyển sang mục đích làm nhà ở đến nay, không tranh chấp

- Các hộ sử dụng đất liền kề và các hộ trong khu dân cư xác nhận: Thửa đất số 330; tờ bản đồ số 104 có nguồn gốc do ông Lê Công Bình và bà Nguyễn Thị Thơm tự khai hoang năm 1986, sử dụng vào mục đích trồng cây hàng năm khác đến, đến tháng 05 năm 2000 chuyển sang mục đích làm nhà ở đến nay, không tranh chấp. Cam kết chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung xác nhận này.

- Ý kiến của ông Lê Công Bình: Thửa đất số 330, tờ bản đồ số 104 có nguồn gốc do vợ chồng tôi tự khai hoang từ năm 1986, sử dụng vào mục đích trồng cây hàng năm khác đến tháng 5 năm 2000 tôi có sử dụng làm nhà ở cấp 4 và sử dụng ổn định liên tục đến nay; ranh giới, mốc giới rõ ràng và không có tranh chấp đất đai; Thửa 330, tờ bản đồ số 104 không thuộc tổ chức nào, chưa được cấp GCN QSD đất. Tôi cam đoan những thông tin đã nêu trên là hoàn toàn đúng sự thật, cam kết chịu hoàn toàn trước pháp luật đối với các thông tin đã nêu.

Vợ chồng tôi đề nghị cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và không đăng ký tài sản (nhà cấp 4) gắn liền với đất, vì vợ chồng tôi dự định sẽ xây dựng nhà mới. Kính đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho vợ chồng tôi.

***Ý kiến thống nhất chung:**

Qua buổi kiểm tra hiện trạng, lấy ý kiến nguồn gốc, tình trạng tranh chấp thửa đất của ông Lê Công Bình và bà Nguyễn Thị Thơm đề nghị cấp Giấy Chứng nhận Quyền sử dụng đất lần đầu, cùng thống nhất như sau:

- Thửa đất số 330; tờ bản đồ số 104; Diện tích thửa đất: 339,7 m²

- Địa chỉ thửa đất: Thôn Sa Nghĩa, xã Sa Bình, tỉnh Quảng Ngãi.

- Hiện trạng sử dụng đất: Đất ở tại nông thôn.

- Nguồn gốc sử dụng đất và tình trạng tranh chấp đất đai: Thửa đất số 330; tờ bản đồ số 104 có nguồn gốc do ông Lê Công Bình và bà Nguyễn Thị Thơm tự khai hoang năm 1986, sử dụng vào mục đích trồng cây hàng năm khác đến tháng 5 năm 2000 sử dụng làm nhà ở ổn định, liên tục đến nay; ranh giới, mốc giới rõ ràng và không có tranh chấp đất đai.

Thửa đất số 330, tờ bản đồ số 104 không thuộc đất tổ chức nào, chưa được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Ông Lê Công Bình và bà Nguyễn Thị Thơm không đề nghị đăng ký tài sản (nhà cấp 4) gắn liền với đất nên thống nhất đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông Lê Công Bình và bà Nguyễn Thị Thơm theo quy định.

Biên bản làm việc kết thúc cùng ngày, được thông qua các thành phần tham gia cùng nghe và thống nhất theo các nội dung trên./.

Chủ sử dụng đất

hút
Ge Cey An

Đại diện Phòng Xây dựng,
Nông Nghiệp và Môi trường

Phan Thị Lệ Niêm

Đại diện thôn... *Sa Nghia*...

DH
Đỗ Ngọc Vinh

Đại diện các hộ sử dụng đất liền kề và người biết rõ về nguồn gốc đất

nguyên
nguyên
nguyên

T. Thuận
Đặng Văn Thuận

nguồn
nguồn
Nguyễn Thanh Hùng

ỦY BAN NHÂN DÂN

Xã phường Yanghiu

Huyện, Quận La Hai

Tỉnh, Thành phố

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc.

TP/HT

Số 25

Quyền 01



GIẤY KHAI SINH

(BẢN SAO)

Họ và tên Li Quy Minh Nam hay Nữ Nam

Ngày, tháng, năm sinh 20 - 10 - 1980

Hai mươi thay mươ năm môt chín tám mươ

Nơi sinh Yanghiu - La Hai - Gia Lai - Kon Tum

Dân tộc Kinh Quốc tịch Viet Nam

Phần khai về cha, mẹ	Người mẹ	Người cha
Họ và tên	<u>Nguyễn Ch. Hà</u>	<u>Li Quy Bình</u>
Tuổi	<u>32</u>	<u>45</u>
Dân tộc	<u>Kinh</u>	<u>Kinh</u>
Quốc tịch	<u>Viet Nam</u>	<u>Viet Nam</u>
Nghề nghiệp	<u>Làm ruộng</u>	<u>Làm ruộng</u>
Nơi thường trú	<u>Yanghiu - La Hai - Gia Lai - Kon Tum</u>	<u>Yanghiu - La Hai - Gia Lai - Kon Tum</u>

Họ tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh của người đứng khai

Li Quy Bình 45 Tuổi Đã Đã Yanghiu - La Hai

Đã ký ngày tháng năm 19.....

Người đứng khai ký

T/M ỦY BAN NHÂN DÂN

CHỨNG NHẬN SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 25 tháng 12 năm 89

T/M UBND KÝ TÊN ĐÓNG DẤU

CHỦ TỊCH



Trưởng Ủy ban nhân dân

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM
Independence - Freedom - Happiness

CĂN CƯỚC CÔNG DÂN

Citizen Identity Card

Số / No.: **033054008033**

Họ và tên / Full name:
LÊ CÔNG BÌNH

Ngày sinh / Date of birth: **20/10/1954**

Giới tính / Sex: **Nam** Quốc tịch / Nationality: **Việt Nam**

Quê quán / Place of origin:
Ông Đình, Khoái Châu, Hưng Yên

Nơi thường trú / Place of residence: **Thôn Nghĩa Dũng**
Sa Nghĩa, Sa Thầy, Kon Tum

Có giá trị đến:
Date of expiry:
Không thời hạn

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM
Independence - Freedom - Happiness

CĂN CƯỚC CÔNG DÂN

Citizen Identity Card

Số / No.: **034161016066**

Họ và tên / Full name:
NGUYỄN THỊ THƠM

Ngày sinh / Date of birth: **01/01/1961**

Giới tính / Sex: **Nữ** Quốc tịch / Nationality: **Việt Nam**

Quê quán / Place of origin:
Hòa Bình, Hưng Hà, Thái Bình

Nơi thường trú / Place of residence: **Thôn Nghĩa Dũng**
Sa Nghĩa, Sa Thầy, Kon Tum

Có giá trị đến:
Date of expiry:
Không thời hạn

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Sa Thầy, ngày 05 tháng 02 năm 2026

PHIẾU ĐO ĐẠC CHỈNH LÝ THỪA ĐẤT

1. Thửa đất số: 330; Tờ bản đồ số: 104; Diện tích: 337,9 m²; Đất ở tại nông thôn.

Hình thức sử dụng: Sử dụng chung.

2. Địa chỉ thửa đất: Thôn Nghĩa Dũng, xã Sa Bình, tỉnh Quảng Ngãi

3. Tên người sử dụng đất, người quản lý đất: Lê Công Bình - Nguyễn Thị Thơm

4. Địa chỉ người sử dụng đất, người quản lý đất: Thôn Nghĩa Dũng, xã Sa Bình, tỉnh Quảng Ngãi

5. Giấy chứng nhận hoặc Quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất hoặc giấy tờ quyền sử dụng đất(giấy tờ):

- Loại giấy tờ:

- Diện tích trên giấy tờ:; Loại đất trên giấy tờ:

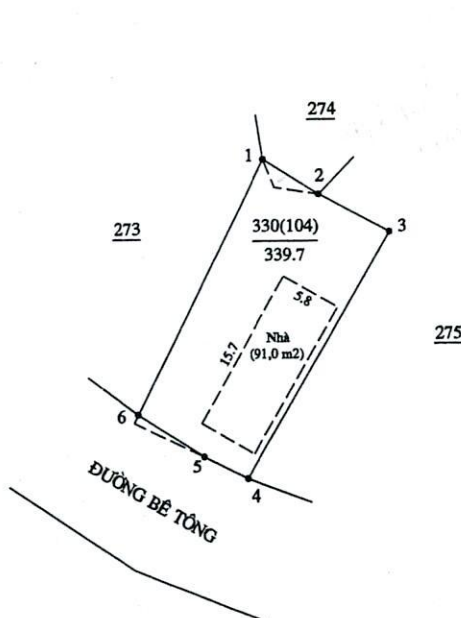
6. Tình hình thay đổi ranh giới thửa đất so với khi có giấy tờ: Ranh giới, hình thể, kích thước hiện trạng thửa đất tại thửa địa có thay đổi so với Bản đồ địa chính đo vẽ năm 2013.

7. Diện tích, loại đất sau đo đạc chỉnh lý:

Diện tích: 339,7 m²; Loại đất: Đất ở tại nông thôn.

8. Sơ đồ thửa đất:

9. Đỉnh thửa, kích thước cạnh



Đỉnh	Kích thước cạnh (m)
1	6.10
2	7.58
3	26.58
4	4.63
5	7.28
6	26.56
1	

GHI CHÚ:

- Ranh giới thửa đất theo BĐDC:

- Ranh giới thửa đất sau đo đạc chỉnh lý:

Người sử dụng, quản lý đất(**)

Tôi ký tên dưới đây xác nhận các thông tin về thửa đất nêu ở Phiếu này là đúng với hiện trạng sử dụng, quản lý đất (Ký, ghi rõ họ và tên)

Lê Công Bình

Người đo đạc

(Ký, ghi rõ họ và tên)

Nguyễn Hữu Đức

CHI NHÁNH

Văn phòng Đăng ký đất đai Khu vực XIII
(Ký, ghi rõ họ và tên, chức vụ, đóng dấu)

LI



Lý Hoài Dư

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN MÔ TẢ RANH GIỚI, MỐC GIỚI THỪA ĐẤT

(theo hiện trạng sử dụng)

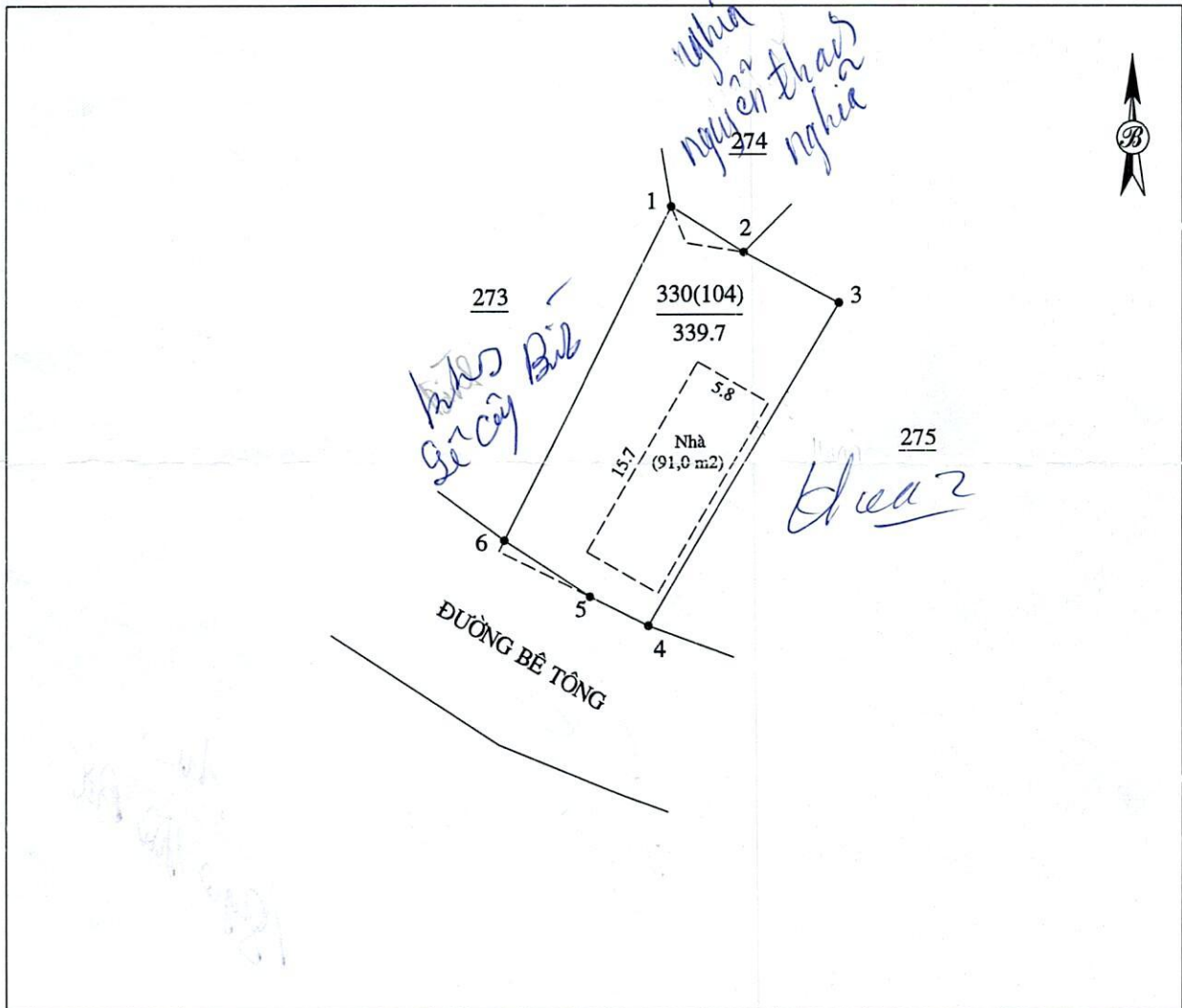
Ngày 03 tháng 02 năm 2025 Đơn vị đo đạc tiến hành xác định

ranh giới, mốc giới thửa đất tại thực địa của ông Lê Công Bình đang sử dụng

đất tại: Thôn Nghĩa Dũng, xã Sa Bình, tỉnh Quảng Ngãi (thôn Nghĩa Dũng, Sa Nghĩa, Sa Thầy, Kon Tum cũ)

Sau khi xem xét hiện trạng về sử dụng đất và ý kiến của các chủ sử dụng đất liền kề, đơn vị đo đạc đã tiến hành lập bản mô tả ranh giới, mốc giới sử dụng đất như sau:

SƠ HOẠ RANH GIỚI, MỐC GIỚI THỪA ĐẤT



Từ điểm 1 đến điểm 2:

Từ điểm 2 đến điểm 3:

Từ điểm 3 đến điểm 4:

Từ điểm 4 đến điểm 5:

Từ điểm 5 đến điểm 6:

Từ điểm 6 đến điểm 1:

Người sử dụng đất hoặc chủ quản lý đất liền kề ký xác nhận ranh giới, mốc giới sử dụng đất(1):

STT	Tên người sử dụng đất, chủ quản lý đất liền kề(2)	Đồng ý (Ký tên)	Không đồng ý	
			Lý do không đồng ý	Ký tên
1	Nguyễn Thanh Nghĩa	Nghĩa		
2	Lê Công Đức	Đức		
3				
4				
.....				
.....				

TÌNH HÌNH BIẾN ĐỘNG RANH GIỚI THỪA ĐẤT TỪ KHI CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN (NẾU CÓ)

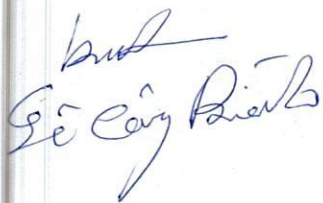
.....

.....

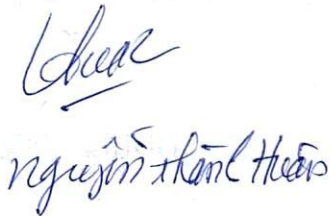
.....

.....

Chủ sử dụng đất
(Ký, ghi rõ họ tên)



Người dẫn đạc
(Ký, ghi rõ họ tên)



Cán bộ đo đạc(*)
(Ký, ghi rõ họ tên)



GHI CHÚ:

- (1) Ranh giới sử dụng đất, ranh giới quản lý đất giữa các bên được xác định là đã thỏa thuận thống nhất sau khi được người sử dụng đất liền kề hoặc người quản lý đất liền kề ký xác nhận đồng ý;
 - (2) Ghi họ và tên cá nhân hoặc họ và tên người đại diện hộ gia đình hoặc tên tổ chức, tên cộng đồng dân cư, họ và tên người địa diện trong trường hợp đồng sử dụng đất.
Chủ quản lý đất chỉ ký trong trường hợp đất do tổ chức phát triển quỹ đất quản lý.
- (*) Cán bộ đo đạc được đại diện đơn vị đo đạc để ký xác nhận

ỦY BAN NHÂN DÂN UBND XÃ SA BÌNH
TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mã hồ sơ: **H48.284-260817-0001**



GIẤY TIẾP NHẬN HỒ SƠ VÀ HẸN TRẢ KẾT QUẢ

(Liên: Lưu tổ chức, cá nhân)

Trung tâm Phục vụ hành chính công UBND xã Sa Bình

Tiếp nhận hồ sơ của: **LÊ CÔNG BÌNH**

Địa chỉ: Thôn Sa Nghĩa, Xã Sa Bình, Tỉnh Quảng Ngãi

Địa chỉ thửa đất: Thôn Sa Nghĩa, Xã Sa Bình, Tỉnh Quảng Ngãi

Số điện thoại của chủ hồ sơ: 0346339945

Số điện thoại của người được uỷ quyền: 0

Email:

Nội dung yêu cầu giải quyết: Đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền hữu tài sản gắn liền với đất lần đầu đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài

Thành phần hồ sơ:

STT	Tên giấy tờ	Loại giấy tờ	Số lượng
1	Đơn đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất	Bản chính	1

Số lượng hồ sơ: (bộ)

Thời gian giải quyết hồ sơ theo quy định là: 30 (Ngày làm việc)

Thời gian nhận hồ sơ: 13 giờ 18 phút, ngày 18 tháng 08 năm 2026

Thời gian trả kết quả giải quyết hồ sơ: **13 giờ 30 phút, ngày 02 tháng 10 năm 2026**

Đăng ký trả kết quả tại: Trung tâm Phục vụ hành chính công UBND xã Sa Bình

Ghi chú:

Vào sổ theo dõi, Quyền số:, Số thứ tự: (nếu có)

NGƯỜI NỘP HỒ SƠ

(Ký và ghi rõ họ tên)

NGƯỜI TIẾP NHẬN HỒ SƠ

(Ký và ghi rõ họ tên)

LÊ CÔNG BÌNH

Phan Thị Lệ Diễm

Ghi chú:

- Khi nhận kết quả đề nghị tổ chức, cá nhân mang theo Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả và CCCD/CC; trường hợp đi nhận thay kết quả phải có giấy giới thiệu của đơn vị hoặc giấy ủy quyền/hợp đồng ủy quyền theo quy định pháp luật.
- Đối với những hồ sơ có thu phí, lệ phí, nghĩa vụ tài chính đề nghị tổ chức, cá nhân hoàn thành trước khi nhận kết quả.
- Số điện thoại liên hệ của Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả:

4. Tra cứu tiến độ giải quyết hồ sơ thông qua các cách thức sau:

- Truy cập vào địa chỉ: <https://dichvucong.gov.vn>
- Tra cứu thông qua ứng dụng Zalo:
- + Hành chính công tỉnh Quảng Ngãi.
- + Quét mã QR Code trên Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả.

